

Chi tiết mã HS 5303

Mã HS	5303
Mô tả hàng hóa	Đay và các loại xơ libe dệt khác (trừ lanh, gai dầu và gai ramie), dạng nguyên liệu thô hoặc đã chế biến nhưng chưa kéo thành sợi; tơ (tow) và phế liệu của các loại xơ này (kể cả phế liệu sợi và sợi tái chế)
Đơn vị	
Thời điểm tạo	31/10/2026 06:00:25
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 - BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/5303/

2 dòng thuế thuộc 5303

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
5303.10.00	Đay và các loại xơ libe dệt khác (trừ lanh, gai dầu và gai ramie), dạng nguyên liệu thô hoặc đã chế biến nhưng chưa kéo thành sợi; tơ (tow) và phế liệu của các loại xơ này (kể cả phế liệu sợi và sợi tái chế) / - Đay và các loại xơ libe dệt khác, dạng nguyên liệu thô hoặc đã ngâm	kg	4,5%	3%	* / 5 / 8 / 10 (nhiều mức)
5303.90.00	Đay và các loại xơ libe dệt khác (trừ lanh, gai dầu và gai ramie), dạng nguyên liệu thô hoặc đã chế biến nhưng chưa kéo thành sợi; tơ (tow) và phế liệu của các loại xơ này (kể cả phế liệu sợi và sợi tái chế) / - Loại khác	kg	4,5%	3%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.